

# THỰC TRẠNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN DẠY NGHỀ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HỘI NHẬP QUỐC TẾ

**TS. VŨ XUÂN HÙNG**  
 Tổng cục Dạy nghề

Nhà giáo nói chung, giáo viên (GV) dạy nghề nói riêng luôn có vai trò quan trọng trong đào tạo nguồn nhân lực lao động kĩ thuật trực tiếp cho sự nghiệp phát triển kinh tế đất nước. Trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội 2011 - 2020, Đảng ta đã xác định: *"Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu. Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, trong đó, đổi mới cơ chế quản lí giáo dục, phát triển đội ngũ GV và cán bộ quản lí là khâu then chốt."*

Trong thời gian qua, cùng với việc phát triển mạng lưới cơ sở dạy nghề, đội ngũ GV dạy nghề cũng được phát triển tương ứng. Tuy nhiên, qua nghiên cứu cho thấy, đội ngũ GV dạy nghề hiện nay còn thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng, chưa đáp ứng được yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Do vậy, việc phát triển đội ngũ GV dạy nghề trở thành mối quan tâm, là một trong những đột phá được đề ra trong Chiến lược phát triển dạy nghề thời kì 2011 - 2020 của Chính phủ.

## 1. Quan niệm về phát triển GV dạy nghề trong xu thế hội nhập

Hội nhập là động lực chính cho phát triển kinh tế xã hội ở Việt Nam. Tiếp sau quá trình đổi mới, Việt Nam đã trở thành thành viên của nhiều tổ chức khu vực và thế giới như Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), tham gia hiệp định Khu vực Thương mại Tự do ASEAN (AFTA), và tham gia các hiệp định giữa ASEAN, các nước ngoài khối (ASEAN Cộng).v.v...

Trong xu thế Hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc tham gia vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị gia tăng toàn cầu đó trở thành yêu cầu đối với các nền kinh tế. Trong bối cảnh đó, chất lượng nguồn nhân lực nói chung, nhân lực lao động kĩ thuật trực tiếp nói riêng sẽ là yếu tố quyết định nâng cao năng lực cạnh tranh và sự thành công của mỗi quốc gia. Dạy nghề phải đảm bảo chất lượng, đáp ứng với tiêu chuẩn quốc tế. Để phát triển dạy nghề, nhất thiết phải phát triển đội ngũ GV dạy nghề, điều kiện đảm bảo quan trọng, quyết định đến sự phát triển dạy nghề.

Trên thế giới, phát triển đội ngũ GV dạy nghề như một xu hướng trong giáo dục nghề nghiệp, được coi là có nguồn gốc từ thập niên 70 của thế kỉ XX, nhằm mục đích tăng cường hơn nữa đến sự phát triển toàn diện của GV dạy nghề.

Có nhiều quan điểm khác nhau phát triển đội ngũ GV dạy nghề. Có quan điểm cho rằng, phát triển đội ngũ GV dạy nghề là việc đào tạo ban đầu tại các cơ sở đào tạo, để tăng số lượng đội ngũ GV (quan điểm về mặt số lượng). Một số quan điểm khác cho rằng, phát triển đội ngũ GV dạy nghề phải là quá trình bồi dưỡng GV trong quá trình lao động nghề nghiệp của họ để họ ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu của nghề nghiệp (quan điểm về mặt chất lượng).

Phát triển đội ngũ GV dạy nghề đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế được thể hiện ở những dấu hiệu đặc trưng sau:

- Phát triển đội ngũ GV dạy nghề là các chính sách, chương trình, biện pháp của nhà trường và cá nhân nhằm tăng cường và hỗ trợ cho sự phát triển nghề nghiệp của đội ngũ GV dạy nghề để họ có thể đáp ứng tốt hơn các nhu cầu của bản thân, của người học và nhà trường, phù hợp với những chuẩn mực chung của các nước trong khu vực và thế giới.

- Phát triển đội ngũ GV dạy nghề là phát triển toàn bộ tiềm năng của GV dạy nghề. Những thiếu sót trong khâu đào tạo nghiệp vụ, các nhu cầu cập nhật các kĩ năng cần thiết không phải là các nguyên do căn bản dẫn đến phát triển đội ngũ GV dạy nghề.

- Phát triển đội ngũ GV dạy nghề bao hàm sự tăng lên cả về mặt số lượng và chất lượng đội ngũ GV dạy nghề, thể hiện ở các khâu: Đào tạo, bồi dưỡng ban đầu; đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên và các cơ chế, chính sách liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, duy trì, thay đổi nhân sự.

## 2. Thực trạng đội ngũ GV dạy nghề

Dạy nghề có những nét khác biệt so với các bậc học khác trong hệ thống giáo dục quốc dân. Sự khác biệt đó thể hiện ở tính đa dạng của các cơ sở dạy nghề (trường cao đẳng nghề, trung cấp nghề, sơ cấp nghề; doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cơ sở giáo dục khác có tham gia dạy nghề; đa dạng ngành nghề đào tạo (gần 400 nghề thuộc trên 100 nhóm nghề); đa dạng về đối tượng đầu vào (từ người không biết chữ đến cả người tốt nghiệp đại học, sau đại học).

Đội ngũ GV dạy nghề được hình thành từ nhiều nguồn khác nhau, mỗi nguồn có những đặc điểm khác nhau, cụ thể:

- Sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng (chiếm khoảng 59%). Đối tượng này đạt được

yêu cầu về trình độ chuyên môn, phù hợp về cơ cấu nghề đào tạo, nhưng chưa có nghiệp vụ sư phạm và hạn chế về kĩ năng thực hành nghề. Để trở thành GV dạy nghề đạt chuẩn, đối tượng này cần được tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và kĩ năng nghề. Trong quá trình giảng dạy, tuy có được bồi dưỡng về sư phạm nhưng thiếu tính hệ thống. Số GV này chủ yếu là giảng dạy các môn kĩ thuật cơ sở và lí thuyết chuyên môn nghề. Số tham gia giảng dạy thực hành nghề rất ít.

- Sinh viên tốt nghiệp các trường sư phạm kĩ thuật, khoa sư phạm kĩ thuật thuộc một số trường đại học (chiếm khoảng 16%). Đối tượng này đạt được yêu cầu về nghiệp vụ sư phạm, trình độ chuyên môn, có kĩ năng nghề ở mức độ nhất định. Nhưng do số nghề được đào tạo tại các trường sư phạm kĩ thuật còn ít so với số lượng các nghề hiện có trong danh mục nghề đào tạo, cho nên mức độ đáp ứng về cơ cấu ngành, nghề đào tạo của đội ngũ GV dạy nghề còn hạn chế.

- Kĩ sư có kinh nghiệm thực tế sản xuất là những người đạt được yêu cầu về trình độ chuyên môn, kĩ năng nghề. Nếu được đào tạo nghiệp vụ sư phạm đối tượng này sẽ là GV dạy được cả lí thuyết và thực hành. Tuy nhiên, do cơ chế tuyển dụng, sử dụng chưa thu hút nên hiện nay đối tượng này chiếm tỉ lệ thấp (khoảng 10% tổng số GV dạy nghề).

- Công nhân kĩ thuật có tay nghề cao, nghề nhân (chiếm khoảng 10%). Đối tượng này đạt yêu cầu về kĩ năng nghề nhưng hạn chế về kiến thức chuyên môn, thiếu nghiệp vụ sư phạm.

- Những học sinh tốt nghiệp trường dạy nghề (chiếm khoảng 5% tổng số GV dạy nghề). Đối tượng này đạt yêu cầu nhất định về kĩ năng nghề, nhưng hạn chế về kiến thức chuyên môn, thiếu nghiệp vụ sư phạm.

Tính đến năm 2011, cả nước có 33.270 GV dạy nghề tại các trường cao đẳng nghề, trung cấp nghề và trung tâm dạy nghề, (trong đó có: 12.444 GV tại các trường cao đẳng nghề, 11.514 GV tại các trường trung cấp nghề và 9.312 GV tại các trung tâm dạy nghề) và có gần 16.000 GV thuộc các cơ sở khác có tham gia dạy nghề

Về cơ cấu đội ngũ GV theo lĩnh vực ngành, nghề đào tạo đang giảng dạy: Khối công nghiệp là 44%; khối nông - lâm - ngư nghiệp 10%; khối xây dựng 14%; khối giao thông vận tải - bưu chính viễn thông 20%; khối dịch vụ 10%; khối văn hóa - thông tin 2%...

Chất lượng của đội ngũ GV dạy nghề từng bước được nâng lên đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về trình độ chuyên môn, kĩ năng nghề, năng lực sư phạm và ngoại ngữ, tin học.

- Về trình độ chuyên môn: Tại các trường cao đẳng nghề, tỉ lệ GV có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ là 8,25%,

đại học là 61,05%, cao đẳng là 13,53% và công nhân kĩ thuật, nghề nhân là 10,82%. Tỉ lệ tương ứng tại các trường trung cấp nghề là 4,62%, 49,55%, 18,99% và 13,76%; tại các trung tâm dạy nghề là 3,05%, 35,55%, 20,39% và 25,51%.

- Về nghiệp vụ sư phạm: Tỉ lệ GV đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm tại các trường cao đẳng nghề chiếm 81,19%, tại các trường trung cấp nghề chiếm 72,68%, tại các trung tâm dạy nghề là 50,49%. Đã tiến hành đào tạo và cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề quốc tế theo tiêu chuẩn của Anh quốc cho 22 GV; tổ chức bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm dạy nghề quốc tế theo tiêu chuẩn của ILO cho 40 GV.

- Về kĩ năng nghề: Có khoảng 65% số GV trong các trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề và trung tâm dạy nghề dạy thực hành, trong đó có khoảng 41% dạy cả lí thuyết và thực hành.

- Trình độ ngoại ngữ, tin học: Tiếng Anh trình độ từ A trở lên chiếm 66,88%, trong đó trình độ C và cử nhân là 13,86%. Số người có trình độ ngoại ngữ khác từ A trở lên chiếm gần 3%. 71,34% GV dạy nghề có trình độ tin học từ A trở lên, trong đó trình độ C và cử nhân chiếm 12,82%.

- Phẩm chất, đạo đức: Hầu hết GV dạy nghề tận tụy với nghề, có phẩm chất, đạo đức tốt, tích cực tham gia Hội giảng, Hội thi các cấp và các hoạt động chuyên môn. Một số GV được phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú và các giải thưởng cao quý khác, hàng ngàn GV được công nhận GV dạy giỏi các cấp.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng GV dạy nghề:

Trong thời gian qua, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng 138 chương trình, tài liệu bồi dưỡng kĩ năng giảng dạy theo chương trình khung cho GV dạy trình độ cao đẳng nghề, trung cấp nghề; 51 chương trình, tài liệu bồi dưỡng công nghệ mới; 28 chương trình, tài liệu bồi dưỡng kĩ năng nghề cho GV dạy trình độ cao đẳng nghề, trung cấp nghề; 06 chương trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm tiếp cận trình độ quốc tế của City&Guilds.v.v...

Các chương trình trên nhằm đào tạo GV ở cả 3 tuyến:

+ Đào tạo GV tiếp cận trình độ tiên tiến của thế giới và khu vực.

Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo Chương trình sư phạm nghề tiếp cận trình độ quốc tế 5 nghề (Hàn, Kĩ thuật lắp đặt ống công nghệ, Công nghệ ô tô, Cơ khí chế tạo, Điện công nghiệp và điện dân dụng); Phối hợp với các dự án quốc tế ILO, GTZ, INWEN... tổ chức một số lớp bồi dưỡng nâng cao về phương pháp dạy học cho GV dạy nghề về kiến thức, kĩ năng nghề, về nghiệp vụ sư phạm. Các GV được

đào tạo, bồi dưỡng thông qua các dự án quốc tế là 434 người.

+ Đào tạo GV theo chương trình chuẩn nghiệp vụ sư phạm dạy nghề.

Nhằm đáp ứng nhu cầu tăng quy mô, mở rộng cơ cấu ngành nghề đào tạo của các trường cao đẳng nghề, trung cấp nghề, thời gian qua đã tổ chức biên soạn chương trình, tài liệu tập huấn kỹ năng giảng dạy theo chương trình khung cho hơn 100 nghề. Đồng thời phối hợp với các trường sư phạm kỹ thuật, khoa sư phạm dạy nghề tổ chức 40 lớp tập huấn cho 1.200 GV đang giảng dạy tại các trường cao đẳng nghề, trung cấp nghề về kỹ năng giảng dạy mô đun theo chương trình mới được ban hành; bồi dưỡng cập nhật kiến thức, công nghệ mới, kỹ năng nghề cho 1.121 GV dạy nghề.

+ Đào tạo GV dạy trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề thường xuyên.

Từ năm 2009, đã tổ chức bồi dưỡng kỹ năng giảng dạy theo năng lực thực hiện cho GV dạy nghề dạy trình độ sơ cấp nghề, cán bộ kỹ thuật, kỹ sư, người có tay nghề cao, nông dân giỏi... để chuẩn bị đội ngũ GV, giảng viên dạy nghề cho lao động nông thôn thực hiện Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020" được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009, với số lượng 180 người.

Hiện nay, đang thực hiện việc chuẩn hóa đội ngũ GV dạy các nghề trọng điểm cấp độ quốc gia về trình độ đào tạo, kỹ năng và sư phạm nghề; chuẩn hóa đội ngũ GV dạy các nghề trọng điểm cấp độ khu vực và quốc tế về kỹ năng nghề và năng lực sư phạm của các nước tiên tiến trong khu vực ASEAN và các nước phát triển trên thế giới, phấn đấu 100% số GV này phải đạt chuẩn của các nước tương ứng vào năm 2014.

### **3. Định hướng, mục tiêu, giải pháp phát triển đội ngũ GV dạy nghề**

Để đáp ứng yêu cầu dạy nghề trong giai đoạn tới, việc phát triển đội ngũ GV dạy nghề cần tập trung vào một số định hướng sau:

1/ Phát triển đội ngũ GV dạy nghề theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hóa, nâng cao chất lượng, bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu; có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề, năng lực sư phạm; tiếp cận với sự phát triển của khoa học công nghệ, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2/ Đa dạng hóa các hình thức đào tạo, bồi dưỡng GV dạy nghề.

3/ Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong phát triển đội ngũ GV dạy nghề, đảm bảo nguồn lực để đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ GV dạy nghề cho toàn

hệ thống. Các cơ sở dạy nghề chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai bồi dưỡng nhằm phát triển đội ngũ GV dạy nghề của cơ sở mình. Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tham gia bồi dưỡng kỹ năng nghề cho GV dạy nghề.

Để nâng cao chất lượng dạy nghề, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, mục tiêu phát triển GV dạy nghề được đặt ra từ nay đến năm 2020 là:

1/ Giai đoạn 2012 - 2015: Có 51.000 GV dạy nghề (trong đó có khoảng 17.000 người dạy trong các cơ sở dạy nghề ngoài công lập), trong đó dạy cao đẳng nghề, 13.000 người, trung cấp nghề 24.000 người, dạy sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng (không bao gồm người dạy nghề) là 14.000 người.

2/ Giai đoạn 2016 - 2020: Có 77.000 GV dạy nghề (trong đó có khoảng 25.000 người dạy trong các cơ sở dạy nghề ngoài công lập), trong đó dạy cao đẳng nghề 28.000 người, trung cấp nghề 31.000 người, dạy sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng (không bao gồm người dạy nghề) là 18.000 người.

Để thực hiện được mục tiêu trên, theo chúng tôi cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp chính sau:

1/ Đổi mới chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng GV dạy nghề hướng tới chuẩn của các nước trong khu vực ASEAN và thế giới;

2/ Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và nước ngoài về nghiệp vụ sư phạm dạy nghề và kỹ năng nghề cho GV dạy nghề để đạt chuẩn; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng nghề theo tiêu chuẩn của các nước trong khu vực và thế giới. Chuẩn hóa đội ngũ GV dạy các nghề trọng điểm cấp độ quốc gia về trình độ đào tạo, kỹ năng và sư phạm nghề; chuẩn hóa đội ngũ GV dạy các nghề trọng điểm cấp độ khu vực và quốc tế về kỹ năng nghề và năng lực sư phạm của các nước tiên tiến trong khu vực ASEAN và các nước phát triển trên thế giới.

3/ Quy hoạch mạng lưới cơ sở đào tạo và bồi dưỡng GV dạy nghề; tiếp tục thành lập các khoa sư phạm dạy nghề tại các trường cao đẳng nghề để đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy nghề và nâng cao kỹ năng nghề cho GV dạy nghề;

4/ Đổi mới hoạt động của các trường sư phạm kỹ thuật; mở thêm các ngành, nghề đào tạo mới; đa dạng hóa phương thức đào tạo GV để đảm bảo về số lượng, chất lượng và cơ cấu ngành, nghề; đào tạo GV hạt nhân cho các khoa sư phạm dạy nghề; nghiên cứu ứng dụng khoa học sư phạm dạy nghề; đào tạo liên thông kỹ sư thực hành cho sinh viên tốt nghiệp cao đẳng nghề, trung cấp nghề để trở thành GV dạy nghề.

(Xem tiếp trang 45)